

Số: /PC3I-TC

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA
BÁN NIÊN NĂM 2022 SO VỚI BÁN NIÊN NĂM 2021 (SAU SOÁT XÉT)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (MCK: PIC, sàn giao dịch: HNX) xin giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh bán niên năm 2022 so với bán niên năm 2021 (sau soát xét) như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2022 : 27.689.417.940 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2021 : 16.952.050.077 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2022 tăng so với bán niên năm 2021 là 10.737.367.863 đồng, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2022 (1)	6 tháng đầu năm 2021 (1)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	70.077.037.121	56.416.719.872	13.660.317.249	124,21%
2. Giá vốn hàng bán	30.740.991.487	28.119.484.372	2.621.507.115	109,32%
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	39.336.045.634	28.297.235.500	11.038.810.134	139,01%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.025.028.617	692.156.589	332.872.028	148,09%
5. Chi phí tài chính	5.639.191.391	6.585.233.747	-946.042.356	85,63%
6. Chi phí bán hàng			0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.278.335.938	4.515.031.818	763.304.120	116,91%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29.443.546.922	17.889.126.524	11.554.420.398	164,59%
9. Thu nhập khác	10.000.000	12.320.000	-2.320.000	81,17%
10. Chi phí khác	135.734.620	25.930.342	109.804.278	523,46%
11. Lợi nhuận khác	-125.734.620	-13.610.342	-112.124.278	923,82%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.317.812.302	17.875.516.182	11.442.296.120	164,01%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.628.394.362	923.466.105	704.928.257	176,34%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	27.689.417.940	16.952.050.077	10.737.367.863	163,34%

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước: Thời tiết trong 6 tháng đầu năm có mưa nhiều hơn, thuận lợi cho hoạt động phát điện, bên cạnh đó Công ty đã tổ chức tốt công tác vận hành các nhà máy thủy điện nên tổng sản lượng điện thương phẩm đạt 47,46 triệu kWh (đạt 125,44% so với

cùng kỳ năm trước) và doanh thu bán điện đạt 70,077 tỷ đồng (đạt 124,21% so với cùng kỳ năm trước), cụ thể như sau:

Nội dung	NMTĐ Đắk Pônê		NMTĐ Đa Krông 1		Cộng	
	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)
1. 6 tháng đầu năm 2021	26.521.667	35.256.544.145	11.313.870	21.160.175.727	37.835.537	56.416.719.872
2. 6 tháng đầu năm 2022	33.259.624	42.800.999.808	14.201.284	27.276.037.313	47.460.908	70.077.037.121
3. Chênh lệch (2-1)	6.737.957	7.544.455.663	2.887.414	6.115.861.586	9.625.371	13.660.317.249
4. Tỷ lệ % tăng (+)/giảm (-) so với cùng kỳ 2021	25,41%	21,40%	25,52%	28,90%	25,44%	24,21%

Chi phí giá vốn 6 tháng đầu năm tăng 109,32% chủ yếu do tăng các khoản thuế, phí phải nộp được tính theo sản lượng. Bên cạnh đó, nhờ tiết kiệm chi phí hoạt động và cân đối được nguồn vốn để trả nợ gốc vay vốn đầu tư xây dựng NMTĐ Đa Krông 1 trước hạn (đã trả hết phần gốc vay phải trả của năm 2022 và năm 2023) nên chi phí tài chính đã đáng kể giảm so với cùng kỳ năm trước.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TC, đăng web.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC